

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ T**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **107/2020/HS-PT**  
Ngày 25 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ T**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Văn Thành

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Kim Ái

Ông Hồ Văn Việt

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú T.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú T xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/TLPT- HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2020/QĐXXPT-HS, ngày 07 tháng 8 năm 2020.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 15/12/1981; Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Việt T, tỉnh Phú T; Nơi ĐKKHKT: khu 5, xã Chu H, thành phố Việt T, tỉnh Phú T; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Khắc Ân và con bà: Nguyễn Thị Thành; Vợ: Nguyễn Thị Kim Thủy; Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị cáo tại ngoại. (Vắng mặt).

***Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1961. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 5, xã Chu H, thành phố Việt T, tỉnh Phú T.

***Người làm chứng:***

1/ Chị Phạm Thị Ph, sinh năm 1975; (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu 5, xã Chu H, TP. Việt T, tỉnh Phú T.

2/ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1983; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đội 6, thôn Nỗ L, xã Thụy V, TP. Việt T, tỉnh Phú T.

3/ Anh Nguyễn Khắc S, sinh năm 1976; (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu 5, xã Chu H, TP. Việt T, tỉnh Phú T.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 08/10/2019, Nguyễn Văn N- sinh năm 1981, trú tại: khu 5, xã Chu H, thành phố Việt T, tỉnh Phú T thuê xe chở vật liệu xây dựng (cát, gạch) đến nhà mình để phục vụ việc xây dựng nhưng do đường hẹp, xe không đi vào được nên N cho đổ vật liệu trên mặt đường phía trước cổng nhà chị Phạm Thị Ph- sinh năm 1975, trú tại: khu 5, xã Chu H, thành phố Việt T. Chị Ph thấy gạch đổ chặn lối ra vào trước cổng nhà liền yêu cầu N xếp gọn lại nên giữa hai bên xảy ra tranh cãi. Chị Ph đứng chặn đầu không cho xe vào để đổ tiếp, N dùng tay nắm cổ áo, đẩy chị Ph vào sát tường rào để xe di chuyển. Nghe thấy tiếng tranh cãi, anh Nguyễn Văn Năm- sinh năm: 1983, trú tại thôn Nỗ L, xã Thụy V, thành phố Việt T, là anh vợ N, đến phụ giúp xây dựng cho N đến can ngăn và xếp gạch. Sau đó, chị Ph gọi điện thoại cho em trai là anh Phạm Thế H- sinh năm 1978: trú tại khu 5, xã Chu H, thành phố Việt T thông báo về sự việc trên. Lúc này, anh Hr đang ở nhà Nguyễn Quang H- sinh năm 1995, trú tại: thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú T, H là cháu chị Ph và anh Hr, Anh Hr rủ H cùng đến nhà chị Ph. Khi đến cổng nhà chị Ph, thấy chị Ph và N đang cãi nhau nên H nhặt 01 cây gậy dài khoảng 60 cm ở ven đường dồn đuổi theo N. N chạy vào bếp nhà mình lấy ra 01 cây giáo làm bằng kim loại dài 2,2m, một đầu được hàn lưới sắc nhọn quay lại dồn đuổi theo H. Lúc này, Hr cũng đi vào nhà N, thấy N cầm thanh giáo dồn đuổi nên Hr và H cùng quay đầu bỏ chạy, Hr ngã vào bụi chuối ở ven đường. N cầm thanh giáo đâm về phía Hr nhưng không trúng, Hr chạy về phía nhà chị Ph. H chạy về phía đóng gạch trước cổng nhà chị Ph, nhặt khoảng 03 đến 04 viên gạch ném về phía N, nhưng không trúng. N tiếp tục đuổi theo H nhưng H chạy vào cổng nhà chị Ph. Sau đó, chị Ph, H và Hr đứng cãi nhau với N, N chĩa mũi giáo về phía Hr, thấy vậy chị Ph dùng tay trái nắm vào phần mũi giáo, N rút mũi giáo lại nên tay chị Ph bị rách da, chảy máu. Sau đó N đi về nhà.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày 08/10/2019, anh Nguyễn Văn D- sinh năm: 1961, là chồng chị Ph đi làm về. Lúc này, N cùng anh Năm đẩy xe rùa ra lấy gạch về xây dựng, anh Nguyễn Khắc S- sinh năm: 1976, trú tại: khu 5, xã Chu H, thành phố Việt T, là anh trai N lấy cát để phụ giúp xây dựng cho N. Anh D đến vị trí N đang nhặt gạch nói chuyện, hai bên xảy ra tranh cãi. Lúc này, N đang cầm 01 viên gạch, loại gạch chín, có lỗ, màu đỏ, kích thước 20cm x 10cm x 5cm ở tay phải, N vung tay lên theo chiều từ dưới lên trên, từ phải sang trái, đánh trúng vùng trán bên trái anh D khiến vùng trán bên trái cung lông mày trái của anh D bị thương, rách gân galea dài 04 cm, bờ nhám nhở. Sau đó, anh D chạy vào nhà và được người nhà đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lâm T đến ngày 17/10/2019 thì ổn định, ra viện.

Cùng ngày 08/10/2019, chị Phạm Thị Ph đã có đơn trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt T về hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Văn N.

Ngày 31/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt T ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn D

và chị Phạm Thị Ph. Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 263/TgT/2019 ngày 08/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú T kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn D là 06%; tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Phạm Thị Ph là 03%.

Ngày 11/10/2019, N đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt T: 01 thanh giáo tự chế bằng kim loại, dài 2,2m, một đầu được hàn lưỡi dao sắc nhọn; 01 viên gạch có lỗ, loại gạch chín, màu đỏ, kích thước 20cm x 10cm x 5 cm.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu N khai anh D là người dùng tay không đánh về phía N trước nhưng N tránh được, lúc đó tay phải N đang cầm viên gạch, N dùng viên gạch trên vùng tay đánh vào vùng đầu của anh D. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa N đã thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích cho anh D mà chỉ là phản xạ, tự vệ, vùng tay khiến viên gạch văng vào mặt anh D. Ngoài ra, N khai khi N dùng thanh giáo đâm về phía Phạm Thế H tại bụi chuối thì chị Ph chạy đến và dùng tay trái nắm vào đầu thanh giáo thì bị thương rách tay.

Anh Nguyễn Văn D khai: Khi anh D đi làm về, anh D đứng nói chuyện với N. N không nói gì mà bỏ đi về phía nhà N khoảng 4m. Sau đó, quay lại đứng đối diện với anh D. Lúc này, N cúi xuống nhặt 02 viên gạch, mỗi tay cầm 01 viên. N dùng tay phải cầm viên gạch vung từ trái qua phải, đập trúng trán anh D.

Chị Phạm Thị Ph khai: N dùng thanh giáo đâm về phía anh H, anh H tránh được. N tiếp tục dùng thanh giáo đâm chị Ph, chị Ph tránh được nhưng do bị trượt ngã nên đưa tay trái nắm vào phần đầu thanh giáo nên bị thương ở tay. Khi anh D đi làm về, chị Ph thấy hai người đang nói chuyện. N cúi người xuống nhặt 01 viên gạch ở tay phải, tay trái N nắm cổ áo anh D, đồng thời N dùng tay phải đang cầm viên gạch, đập thẳng trúng mặt anh D.

Anh Phạm Thế H khai báo: N dùng thanh giáo đâm về phía H, lúc này chị Ph đứng gần đó nên đã đưa tay trái ra nắm vào phần đầu thanh giáo sắc nhọn nên chị Ph bị thương.

Anh Nguyễn Văn Năm khai báo: Khi N đang cúi đầu xuống nhặt gạch để xếp vào xe rùa thì anh D lại dùng tay không, đâm liên tiếp nhiều lần về phía N, N cúi tránh được, trên tay N đang cầm 01 viên gạch vung lên từ dưới lên trên, từ phải qua trái, đánh trúng vùng đầu anh D khiến anh D bị thương.

Anh Nguyễn Khắc S khai báo: khi anh D về nhà, dùng xe cách vị trí N khoảng 03m đến 04m, lúc này N đang cúi nhặt gạch thì anh D đến đứng phía sau, anh D dùng tay không, đâm trúng phần gáy của N. Do N đang cầm gạch nên quay người lại phía sau, đồng thời vùng tay đang cầm gạch từ dưới lên trên, đập trúng phần trán bên trái cung lông mày trái anh D. Anh Sơn không nhớ rõ tay nào, N quay người hướng nào.

Căn cứ lời khai của bị can, bị hại, người làm chứng, ngày 22/4/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Căn cứ kết quả thực nghiệm điều tra cùng với các tài liệu khác trong quá trình điều tra xác định N đã dùng 01

viên gạch, loại gạch chín, có lỗ, màu đỏ, kích thước 20cm x 10cm x 5cm đánh trúng phần trán trái anh D.

Về vật chứng, tài sản: 01 cây giáo tự chế bằng kim loại, dài 2,2m, một đầu được hàn lưỡi dao sắc nhọn. Đây là tài sản của N thường sử dụng để đánh bắt cá; ngày 08/10/2019, N sử dụng thanh giáo này đe dọa anh H, anh Hr và chị Ph. 01 viên gạch có lỗ, loại gạch chín, màu đỏ, kích thước 20cm x 10cm x 5 cm là tài sản của anh N (Tương tự loại gạch N dùng gây thương tích cho anh Duệ).

Về thương tích của chị Ph, chị Ph đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về phần dân sự: Anh Nguyễn Văn D yêu cầu N bồi thường số tiền 18.084.199 đồng, là tiền viện phí, tiền thuốc điều trị và tiền công lao động nghỉ điều trị thương tích.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 97/2020/HSST Ngày: 14/7/2020 Tòa án nhân dân thành phố Việt T, tỉnh Phú T đã quyết định:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; khoản 1 Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Chu H, thành phố Việt T, tỉnh Phú T giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Chu H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

\* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Văn D số tiền là 18.084.000 đồng.

Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/7/2020 bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo không nhất trí với Bản án hình sự sơ thẩm xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” và không nhất trí với phần bồi thường thiệt hại số tiền 18.084.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vắng mặt nên không nêu quan điểm của bị cáo về việc kháng cáo.

\* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T đề nghị:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Việt T, tỉnh Phú T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Văn N vắng mặt căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tòa án nhân dân tỉnh Phú T đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn N.

Bị hại ông Nguyễn Văn D vắng mặt căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tòa án nhân dân tỉnh Phú T đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị hại ông Nguyễn Văn D.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

Bị cáo Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay nên không trực tiếp trình bày lời khai của bị cáo nhưng căn cứ vào những lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án cũng như tại biên bản phiên tòa sơ thẩm, đơn kháng cáo của bị cáo thể hiện: Bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh D nhưng hành vi của bị cáo chỉ là tự vệ vì khi bị cáo đang nhặt gạch để vận chuyển về nhà thì anh D dùng tay không đâm bị cáo nên bị cáo tránh được và theo phản xạ bị cáo vung tay lên để tự vệ thì viên gạch bị cáo đang cầm trên tay va đúng vào phần trán bên trái cung lông mày trái của anh Nguyễn Văn D, bị cáo không cố ý gây thương tích cho anh D.

Hội đồng xét xử thấy rằng việc bị cáo cho rằng chỉ tự vệ và không cố ý gây thương tích là không có căn cứ vì anh D dùng tay không, bị cáo lại đang cầm viên gạch, nếu anh D dùng tay đâm bị cáo tránh được nên chưa xâm phạm hay làm nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của bị cáo và bị cáo có nhiều cách để bảo vệ mình nhưng bị cáo đã dùng tay đang cầm viên gạch để đánh vào trán bên trái cung lông mày trái của anh Nguyễn Văn D gây thương tích cho anh D với tỷ lệ 06%. Tại các bản kiểm điểm và biên bản ghi lời khai ngày 10/8/2020 bị cáo đã thừa nhận dùng viên gạch đánh vào vùng đầu anh D khiến anh D chảy máu gây thương tích cho anh D. Trong quá trình điều tra bị cáo mới thay đổi lời khai và cho rằng hành vi của bị cáo chỉ là vung lên tự vệ là không có căn cứ. Căn cứ vào kết quả thực nghiệm điều tra cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án xác định Nguyễn Văn N dùng viên gạch loại gạch chín, có lỗ, màu đỏ, kích thước 20cm x 10cm x 5cm đánh trúng phần trán trái anh D.

Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào lời khai của bị cáo và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 08/10/2019, tại khu 5, xã Chu H, thành phố Việt T, tỉnh Phú T, do mâu thuẫn cá nhân Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng 01 viên gạch có lỗ, loại gạch chín, màu đỏ, kích thước 20cm x 10cm x 5 cm, là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào trán bên trái cung lông mày trái của anh Nguyễn Văn D gây thương tích cho anh D với tỷ lệ 06%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn N Tòa án nhân dân thành phố Việt T, tỉnh Phú T đã xét xử về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thấy rằng:

Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa sơ thẩm xác định người làm chứng trong vụ án trực tiếp chứng kiến sự việc là anh Nr, anh S, chị Ph còn anh H và anh Hr không chứng kiến việc bị cáo N và anh Dxảy ra xô xát. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người làm chứng là anh Sơn và anh Nr có những lời khai mâu thuẫn với nhau; phía anh S khai rằng khi N đang cúi nhặt gạch thì anh D đứng phía sau, anh D dùng tay không đánh vào phần gáy của N. Do N đang cầm gạch nên quay người lại phía sau, đồng thời vùng tay đang cầm gạch từ dưới lên trên, đập trúng phần trán bên trái cung lông mày trái anh Duệ. Anh S không nhớ rõ tay nào, N quay người hướng nào; còn anh Nr khai khi N đang cúi đầu xuống nhặt gạch để xếp vào xe rùa thì anh D đi lại dùng tay không, đâm liên tiếp nhiều lần về phía N, N cúi tránh được, trên tay N đang cầm 01 viên gạch vùng lên từ dưới lên trên, từ phải qua trái, đánh trúng vùng đầu anh D khiến anh D bị thương. Như vậy, lời khai của người làm chứng là anh S và anh Nr là hoàn toàn không có căn cứ. Vì nếu anh D có dùng tay đâm N thì N khó có thể tránh được vì khi đó bị cáo đang cúi người, mặt nhìn xuống đất để nhặt gạch hơn nữa anh D lại đâm liên tiếp và đứng phía sau bị cáo và bị cáo cũng thừa nhận là anh D không gây thương tích gì cho bị cáo. Mặt khác, phía chị Ph và anh D đều khẳng định bị cáo lao vào dùng gạch cố ý đánh vào đầu anh D. Xét lời khai của anh D và chị Ph là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo vắng mặt và không cung cấp thêm được chứng cứ mới để chứng minh cho đề nghị của bị cáo. Do vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi nêu trên của Nguyễn Văn N đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự nên yêu cầu kháng cáo về phần trách nhiệm hình sự không được chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo kháng cáo về khoản tiền 18.084.199đ buộc bị cáo bồi thường cho bị hại là anh D là quá cao. Xét thấy số tiền 18.084.000đ là tiền viện phí, tiền thuốc điều trị và tiền công lao động nghỉ điều trị thương tích từ ngày 08/10/2019 đến ngày 17/10/2019. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Văn D tổng số tiền trên là phù hợp. Bị cáo không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T đề nghị bác đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N. Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện thành phố Việt T, tỉnh Phú T.

[2] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Chu H, thành phố Việt T, tỉnh Phú T giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Chu H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

\* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Văn D số tiền là 18.084.000 đồng.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, bị cáo không bồi thường cho anh Nguyễn Văn D mà anh D có đơn đề nghị thi hành án thì bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- TA; VKSND; CA; Chi cục THADS thành phố Việt T, T. Phú T;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Thành**